

1. THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

❖ Chính sách thuế đối với khoản chi mua căn hộ cho người lao động nước ngoài

Ngày 05 tháng 1 năm 2021, Cục thuế tỉnh Bắc Ninh ban hành Công văn số 14/CTBNI-TTHT, theo đó:

Trường hợp công ty mua căn hộ chung cư cho nhân viên là người lao động nước ngoài (các lao động nước ngoài này giữ chức vụ quản lý tại Công ty, hưởng lương tại Việt Nam theo hợp đồng ký với công ty) thì:

- Thuế GTGT phát sinh liên quan đến việc mua căn hộ và các chi phí liên quan đến việc sử dụng căn hộ không được khấu trừ, số thuế GTGT không được khấu trừ này Công ty được hạch toán vào chi phí tính thuế TNDN.
- Chi phí khấu hao và các chi phí liên quan đến căn hộ, công ty được tính vào chi phí được trừ nếu có đầy đủ hóa đơn, chứng từ thanh toán, hồ sơ, giấy tờ chứng minh quyền sở hữu tài sản theo quy định của pháp luật, đồng thời việc mua nhà cho cán bộ nhân viên ở phải được quy định cụ thể trong hợp đồng lao động, quy chế công ty.
- Chi phí khấu hao và các chi phí liên quan đến căn hộ được tính vào thu nhập chịu thuế TNCN của người lao động theo số chi phí khấu hao hạch toán trên sổ kế toán và trên số tiền thực tế công ty chỉ trả nhưng không vượt quá 15% tổng thu nhập chịu thuế phát sinh.

2. THUẾ NHÀ THẦU

❖ Thuế nhà thầu đối với dịch vụ giao nhận, kho vận

Ngày 19 tháng 02 năm 2021, Cục Thuế thành phố Hà Nội ban hành công văn số 5335/CTHN-TTHT hướng dẫn về xác định thuế nhà thầu đối với dịch vụ giao nhận, kho vận. Nội dung tóm tắt như sau:

Trường hợp doanh nghiệp nước ngoài phát sinh thu nhập từ dịch vụ giao nhận, kho vận quốc tế từ nước ngoài về Việt Nam thì không thuộc diện chịu thuế giá trị gia tăng ("GTGT"), và cũng không thuộc thu nhập chịu thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN").

Trường hợp doanh nghiệp nước ngoài phát sinh thu nhập từ dịch vụ giao nhận, kho vận quốc tế từ Việt Nam ra nước ngoài thì là đối tượng chịu thuế nhà thầu. Doanh thu tính thuế GTGT, thuế TNDN là toàn bộ doanh thu nhận được không bao gồm cước vận chuyển quốc tế phải trả cho hãng vận chuyển (hàng không, đường biển). Trường hợp doanh nghiệp nước ngoài không đáp ứng điều kiện khai thuế tại Việt Nam thì công ty tại Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ và kê khai, nộp thuế nhà thầu thay cho doanh nghiệp nước ngoài, cụ thể:

- **Về thuế TNDN:** Áp dụng tỷ lệ thuế TNDN trên doanh thu tính thuế 2%;
- **Về thuế GTGT:** Áp dụng thuế suất thuế GTGT 0% nếu thỏa mãn điều kiện là vận tải quốc tế (bao gồm vận tải hành khách, hành lý, hàng hóa theo chặng quốc tế từ Việt Nam ra nước ngoài hoặc từ nước ngoài đến Việt Nam, hoặc cả đi và về ở nước ngoài, v.v.). Trường hợp, hợp đồng vận tải quốc tế bao gồm cả chặng vận tải nội địa thì vận tải quốc tế bao gồm cả chặng nội địa.

3. ĐẦU TƯ – DOANH NGHIỆP

❖ Hướng dẫn triển khai thi hành Luật Đầu tư 2020

Ngày 31/12/2020, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã ban hành Công văn số 8909/BKHĐT-PC về việc triển khai Luật đầu tư 2020. Theo đó, công văn đã hướng dẫn một số nội dung như sau:

- Kể từ ngày 01/01/2021, hồ sơ thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư, cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài và các thủ tục khác để thực hiện hoạt động đầu tư được áp dụng theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020;
- Hồ sơ đăng ký góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài bên cạnh các tài liệu như quy định trước đây, cần phải cung cấp thêm:
 - Văn bản thỏa thuận về việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp giữa nhà đầu tư nước ngoài và tổ chức kinh tế nhận góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp;

- Văn bản kê khai (kèm theo bản sao) Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của tổ chức kinh tế nhận vốn góp, cổ phần, phần vốn góp của nhà đầu tư nước ngoài đối với trường hợp Bảo đảm quốc phòng, an ninh và Quy định của pháp luật về đất đai về điều kiện nhận quyền sử dụng đất, điều kiện sử dụng đất tại đảo, xã, phường, thị trấn biên giới, xã, phường, thị trấn ven biển theo quy định của Luật Đầu tư năm 2020.

❖ Nghị định mới về Đăng ký doanh nghiệp

Ngày 04/01/2021, Chính phủ đã ban hành Nghị định 01/2021/NĐ-CP về đăng ký doanh nghiệp thay thế cho Nghị định 78/2015/NĐ-CP trên cơ sở các quy định của Luật doanh nghiệp 2020. Theo đó, Nghị định có một số quy định mới như sau:

- Doanh nghiệp sẽ thanh toán phí, lệ phí đăng ký doanh nghiệp và lệ phí công bố doanh nghiệp tại thời điểm nộp hồ sơ đăng ký doanh nghiệp.
 - Lệ phí đăng ký doanh nghiệp không được hoàn trả cho doanh nghiệp trong trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp;
 - Trường hợp doanh nghiệp không được cấp đăng ký doanh nghiệp, doanh nghiệp sẽ được hoàn trả phí công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp
- Quy định rõ về các tình trạng pháp lý của doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp:

Các tình trạng pháp lý của doanh nghiệp trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về đăng ký doanh nghiệp bao gồm:

 - Tạm ngừng kinh doanh;
 - Không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký;
 - Bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do cưỡng chế về quản lý thuế;
 - Đang làm thủ tục giải thể, đã bị chia, bị hợp nhất, bị sáp nhập;
 - Đang làm thủ tục phá sản;
 - Đã giải thể, phá sản, chấm dứt tồn tại;
 - Đang hoạt động.
- Bổ sung trường hợp không được đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp

Bổ sung trường hợp doanh nghiệp đang trong tình trạng pháp lý “Không còn hoạt động kinh doanh tại địa chỉ đã đăng ký” thì sẽ không được thực hiện thủ tục đăng ký, thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp.

Ngoài ra, Nghị định còn có các quy định hướng dẫn về các thủ tục đăng ký doanh nghiệp, thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp và cách thức, trình tự đăng ký doanh nghiệp qua mạng thông tin điện tử.

Nghị định này sẽ có hiệu lực thi hành kể từ ngày 04/01/2021.

❖ Biểu mẫu mới trong đăng ký doanh nghiệp từ 01/05/2021

Đây là nội dung đáng chú ý tại Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT hướng dẫn về đăng ký doanh nghiệp, theo đó:

Ban hành 99 biểu mẫu dùng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh được sử dụng thống nhất trên toàn quốc, đơn cử như:

- Danh sách người đại diện theo pháp luật/người đại diện theo uỷ quyền (Phụ lục I-10);
- Thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp (Phụ lục II-1);
- Thông báo thay đổi người đại diện theo pháp luật (Phụ lục II-2);
- Thông báo về việc thay đổi nội dung đăng ký hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (Phụ lục II-9);
- Thông báo về việc tạm ngừng kinh doanh/tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của doanh nghiệp/chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (Phụ lục II-19);
- Thông báo về việc chấm dứt hoạt động chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh (Phụ lục II-20);
- Thông báo về việc giải thể doanh nghiệp (Phụ lục II-22);
- Giấy đề nghị công bố nội dung đăng ký doanh nghiệp (Phụ lục II-24);

Thông tư 01/2021/TT-BKHĐT có hiệu lực từ ngày 01/5/2021 và thay thế Thông tư 20/2015/TT-BKHĐT ngày 01/12/2015, Thông tư 02/2019/TT-BKHĐT ngày 08/01/2019.

Ký hiệu viết tắt

BTC

Bộ Tài Chính

TCT

Tổng Cục Thuế

NĐ-CP

Nghị Định – Chính Phủ

TNDN

Thu Nhập Doanh Nghiệp

TNCN

Thu Nhập Cá Nhân

GTGT

Giá Trị Gia Tăng

Liên hệ:**CÔNG TY TNHH TƯ VẤN KHAI MINH**

Phòng 704, Lầu 7, Citilight Tower, Số 45 Đường Võ Thị Sáu

Phường Đa Kao, Quận 1, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam

Tel: 84 28 3820 5731 / 2

Fax: 84 28 3820 0906

(Tiếng Anh)

Trần Mai Tường Vy

tran.mai.tuong.vy@kmc.vn

Nguyễn Văn Mùi

nguyen.van.mui@kmc.vn

(Tiếng Nhật)

Lê Quốc Duy

le.quoc.duy@kmc.vn

Nguyễn Thị Thảo Uyên

nguyen.thi.thao.uyen@kmc.vn

Bản tin này nhằm cập nhật và tóm tắt những quy định chung liên quan đến Thuế, Kế toán, Đầu tư và Lao động ở Việt Nam. Quý vị nên tham khảo ý kiến chuyên môn trước khi đưa ra quyết định.